

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST

Ngày: 22-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Ngọc Sơn

Ông Phạm Văn Vũ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Nhựt – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Xem – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Đoàn Văn T; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 12/3/1988; nơi sinh: Huyện T, tỉnh Bến Tre; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà I, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; con ông Đoàn Văn T1, sinh năm 1961 (chết) và con bà Đỗ Thị X, sinh năm 1963 (sống); vợ: Lê Thị Diễm K, sinh năm 1990; bị cáo có 05 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 2003. Bị cáo có 01 người con ruột sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/9/2023, đến ngày 19/9/2023 bị cáo bị tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa

- Bị hại: Ông Phạm Văn R, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Số nhà A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Thị R1, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Chị Đoàn Thị Hồng T2, sinh năm 1984. Nơi cư trú: 151/1 ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lê Thị R2, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

2. Ông Đặng Văn Đ, sinh năm năm 1979. Nơi cư trú: Số A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

3. Ông Đoàn Văn T3, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số C, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

- Ông Đoàn Văn L, sinh năm 1979. Nơi cư trú: 235/2 ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/9/2022, Đoàn Văn T đang uống bia tại nhà của mình ở ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre cùng với ông Đoàn Văn T3, ông Đặng Văn Đ, ông Đoàn Văn L thì có ông Phạm Văn R, sinh năm 1966 đến cùng vào uống bia chung. Sau khi các ông T3, Đ, L ra về, còn lại T và ông R tiếp tục uống bia thì xảy ra cự cãi, T đá vào chân của ông R một cái, ông R bỏ đi ra ngoài và được bà Lê Thị R2 (chị ông R) đưa về nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, ông R đi đến nhà chị Phạm Thị R1 (con ruột của ông R) để ăn cơm, khi đi ông R có sử dụng một cành cây xoài khô làm gậy để chống đi, khi đi ngang nhà T, thấy T đang ngồi ăn cháo trên ghế đá nên ông R đi vào để hỏi T lý do vì sao đánh mình. Khi nói chuyện thì ông R cầm cành cây xoài khô quơ lên về phía T thì bị T giật lấy cành cây xoài làm ông R ngã vào thùng để vỏ chai bia, sợ ông R lấy 01 vỏ chai bia đánh mình nên T chụp lấy một vỏ chai bia hiệu SAIGON đánh vào đầu ông R 01 cái làm vỡ vỏ chai. Ông R bỏ đi về cách khoảng 05m thì T dùng phần cổ vỏ chai bia còn lại ném theo nhưng không trúng ông R. T cho rằng ông R chửi mình nên lấy một vỏ chai bia hiệu SAIGON khác đi đến đánh vào mặt của ông R làm vỡ vỏ chai bia, ông R bỏ chạy ra lộ dân khoảng 25m thì bị té nằm ngã ngửa, T đuổi theo dùng chân phải đạp vào mặt ông R, làm ông R bất tỉnh thì T bỏ đi vào nhà. Hay tin ông R bị T đánh gây thương tích, chị Phạm Thị R1 đến đưa ông R đi Bệnh viện N, tỉnh Bến Tre điều trị.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường: Nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia; 02 đầu vỏ chai bia thủy tinh hiệu SAIGON còn đầy nắp; một dấu vết màu nâu nghi

là máu (niêm phong ký hiệu M1); 01 đoạn cây gỗ đã khô có chiều dài 72cm, đường kính nơi rộng nhất của cây là 14cm, đường kính nơi nhỏ nhất của cây là 09cm, ở giữa thân có hai nhánh cây đầu vát nhọn, trọng lượng 300 gam. Để phục vụ quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ tại hiện trường 01 chai bia hiệu SAIGON còn nguyên chưa sử dụng, có chiều cao 23cm, đường kính nắp chai 2,5cm, đường kính đáy chai 06cm, thể tích 355ml.

Ngày 03/11/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh B có kết luận giám định pháp y về thương tích số 313- 1022/TgT xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của ông Phạm Văn R là 12%. Cụ thể: 02 sẹo kích thước nhỏ, vùng đỉnh cằm, mỗi sẹo là 01%; sẹo kích thước nhỏ vùng cung mày phải là 03%; gãy xương mũi 07%. Cơ chế hình thành thương tích do vật tày.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống đối với ông Phạm Văn R số 113- 23/VBTTCT- PYBT, ngày 06/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B xác định tỷ lệ thương tích của ông Phạm Văn R là 12%; Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày. Trường hợp đương sự Đoàn Văn T dùng tay phải cầm chai bia SAIGON màu xanh đánh từ trên xuống vào vùng đầu ông Phạm Văn R thì có thể tạo ra thương tích cho ông Phạm Văn R.

Tại Văn bản số 76/CV- PY ngày 20/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B, xác định: Nếu dùng chai bia SAIGON màu xanh đánh từ trên xuống vào vùng đầu ông Phạm Văn R thì có thể gây ra thương tích để lại 02 sẹo kích thước nhỏ, vùng đỉnh cằm; nếu dùng chai SAIGON màu xanh đánh trực tiếp vào vùng mặt có thể gây ra thương tích gãy xương mũi, sẹo cung mày phải; nếu dùng chân đạp, dậm vào vùng mặt có thể gây ra thương tích gãy xương mũi, sẹo cung mày phải; không thể xác định cụ thể vết thương nào do đánh bằng chai bia SAIGON màu xanh, vết thương nào do đạp, dậm bằng chân gây ra.

Sau khi bị khởi tố bị can, Đoàn Văn T đã bỏ trốn nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bến Tre ra Quyết định truy nã, đến ngày 17/9/2023 thì bị bắt giữ khi đang lẩn trốn tại tỉnh Sóc Trăng.

Trong quá trình điều tra, Đoàn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra và kết quả đối chất; Bị hại Phạm Văn R, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Thị R1 (con của ông R) không yêu cầu bị can Đoàn Văn T bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền công lao động và tiền bồi tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại. Bà Đoàn Thị Hồng T2 không yêu cầu bồi thường giá trị 03 vỏ chai bia.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú đã truy tố bị cáo Đoàn Văn T về tội “Cố ý gây

thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2023.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, tịch thu tiêu tiêu hủy:

- + Nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia.
- + 02 đầu vỏ chai bia thủy tinh hiệu SAIGON còn đầy nắp.
- + 01 dấu vết màu nâu nghi là máu (niêm phong ký hiệu M1).

+ 01 đoạn cây gỗ đã khô có chiều dài 72cm, đường kính nơi rộng nhất của cây là 14cm, đường kính nơi nhỏ nhất của cây là 09cm, ở giữa thân có hai nhánh cây đầu vát nhọn, trọng lượng 300 gam.

+ 01 chai bia hiệu SAIGON còn nguyên chưa sử dụng, có chiều cao 23cm, đường kính nắp chai 2,5cm, đường kính đáy chai 06cm, thể tích 355ml

Theo quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKS ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng tiền thuốc. Ghi nhận người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị R1, bà Đoàn Thị Hồng T2 không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào nên đề nghị không đề cập.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn T khai nhận: Ngày 08/9/2022 bị cáo có hành vi lấy một vỏ chai bia hiệu SAIGON đánh vào đầu ông R 01 cái làm vỡ vỏ chai, sau đó ông R đã bỏ đi về cách nhà của bị cáo khoảng 05m thì bị cáo tiếp tục lấy một vỏ chai bia hiệu SAIGON khác đi đến đánh vào mặt của ông R làm vỡ vỏ chai bia, ông R bỏ chạy ra lộ đàng khoảng 25m thì bị té nằm ngã ngửa, bị cáo đuổi theo dùng chân phải đạp vào mặt ông R, làm ông R bất tỉnh. Bị cáo thừa nhận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông R do thương tích là 12% là do bị cáo gây ra, thừa nhận

toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại ông Phạm Văn R trình bày: Thống nhất với nội dung, điều luật mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luận tội của Kiểm sát viên.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông yêu cầu Đoàn Văn T phải bồi thường 10.000.000 đồng tiền thuốc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị R1 trình bày: Thống nhất với nội dung, điều luật mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luận tội của Kiểm sát viên.

Về trách nhiệm dân sự: Bà không có yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản tiền nào.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đoàn Văn T không có tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo Đoàn Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Đoàn Thị Hồng T2; người làm chứng bà Lê Thị R2, ông Đặng Văn Đ, ông Đoàn Văn T3 và ông Đoàn Văn L vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, việc vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm

chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, được Hội đồng xét xử chấp nhận được quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Với bản chất côn đồ, xem thường sức khỏe của người khác, khoảng 19 giờ 00 phút ngày 08/9/2022 tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre, Đoàn Văn T có hành vi dùng vũ khí bia hiệu SAIGON là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu, vào mặt và dùng chân đạp vào mặt ông Phạm Văn R gây thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 12%. Do đó, Đoàn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Hành vi của bị cáo Đoàn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Đoàn Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc có thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...;

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là người có công được tặng Huân chương kháng chiến, tại phiên tòa bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Đoàn Văn T có nhân thân xấu, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển mọi hành vi của mình. Hành vi dùng vỏ chai bia hiệu SAIGON là hung khí nguy hiểm đánh trực tiếp vào vùng đầu của bị hại Phạm Văn R, sau khi ông R đã bỏ ra về cách nhà bị cáo khoảng 05m thì bị cáo tiếp tục lấy một vỏ chai bia hiệu SAIGON khác đi đến đánh vào mặt của ông R làm vỡ vỏ chai bia, ông R bỏ chạy ra lộ đàng khoảng 25m thì bị té nằm ngã ngửa, bị cáo đuổi theo dùng chân phải đạp vào mặt ông R, làm ông R bất tỉnh, bị cáo đã gây tổn thương cơ thể cho bị hại Phạm Văn R là 12% là thể hiện tính côn đồ, hung hăng, coi thường sức khỏe của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi “Cố ý gây thương tích” của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để giúp cho bị cáo học tập, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại. Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền thuốc.

Ghi nhận người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị R1, bà Đoàn Thị Hồng T2 không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu tiêu hủy: Nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia; 02 đầu vỏ chai bia thủy tinh hiệu SAIGON còn đầy nắp; 01 dấu vết màu nâu nghi là máu (niêm phong ký hiệu M1); 01 đoạn cây gỗ đã khô có chiều dài 72cm, đường kính

nơi rộng nhất của cây là 14cm, đường kính nơi nhỏ nhất của cây là 09cm, ở giữa thân có hai nhánh cây đầu vát nhọn, trọng lượng 300 gam; 01 chai bia hiệu SAIGON còn nguyên chưa sử dụng, có chiều cao 23cm, đường kính nắp chai 2,5cm, đường kính đáy chai 06cm, thể tích 355ml theo Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKS ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 21, Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại. Buộc bị cáo Đoàn Văn T có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại ông Phạm Văn R 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền thuốc.

Ghi nhận người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị R1, bà Đoàn Thị Hồng T2 không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu tiêu hủy: Nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia; 02 đầu vỏ chai bia thủy tinh hiệu SAIGON còn đầy nắp; 01 dấu vết màu nâu nghi là máu (niêm phong ký hiệu M1); 01 đoạn cây gỗ đã khô có chiều dài 72cm, đường kính nơi rộng nhất của cây là 14cm, đường kính nơi nhỏ nhất của cây là 09cm, ở giữa thân có hai nhánh cây đầu vát nhọn, trọng lượng 300 gam; 01 chai bia hiệu SAIGON còn nguyên chưa sử dụng, có chiều cao 23cm, đường kính nắp chai 2,5cm, đường kính đáy chai 06cm, thể tích 355ml theo Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKS ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đoàn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đoàn Văn T phải chịu 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt Bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và NVLQ
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Đặng Văn Phương